

QUY CHẾ
GIẢI THƯỞNG VIỆT NAM RỒNG XANH
(VIETNAM RONG XANH AWARDS)

- Căn cứ Quyết định số 105/QĐ-LHHVN, ngày 05/02/2020 của Hội đồng Trung ương Liên hiệp hội Việt Nam về việc thành lập Viện Sáng tạo và Chuyển đổi số;

- Căn cứ Quyết định số 106/QĐ-LHHVN, ngày 05/02/2020 của Hội đồng Trung ương Liên hiệp hội Việt Nam phê chuẩn Điều lệ Viện Sáng tạo và Chuyển đổi số Việt Nam;

- Căn cứ Quyết định số A-2200, ngày 27/02/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ về hoạt động Khoa học và Công nghệ của Viện Sáng tạo và Chuyển đổi số;

- Căn cứ Quyết định số 13/QĐ-VIDT ngày 03/9/2026 của Viện sáng tạo và Chuyển đổi số về việc tổ chức Diễn đàn và Giải thưởng Việt Nam Rồng Xanh (Viet Nam Rong Xanh Forum & Awards);

Viện Sáng tạo và Chuyển đổi số ban hành Quy chế Giải thưởng Việt Nam Rồng Xanh (Viet Nam Rong Xanh Awards), cụ thể như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi của Giải thưởng

1. Tên tiếng Việt: Giải thưởng Việt Nam Rồng Xanh.
2. Tên tiếng Anh: Viet Nam Rong Xanh Awards.
3. Tên viết tắt: Rong Xanh Awards.
4. Website: <https://rxa.vidti.org.vn/>
5. Logo và Biểu trưng:



6. Giải thưởng Việt Nam Rồng Xanh là giải thưởng thường niên do Viện Sáng tạo và Chuyển đổi số chủ trì phối hợp với Trung tâm chuyển đổi số Văn hoá Thể thao và Du lịch, Cục Chuyển đổi số Quốc gia, Vietnam Brand Purpose, Stamford Global Leadership Center tổ chức thực hiện với sự bảo trợ của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Văn hoá - Thể Thao và Du Lịch, nhằm tôn vinh các tổ chức, doanh nghiệp, địa phương, cộng đồng và cá nhân có thành tích xuất sắc trong các lĩnh vực bảo tồn và phát huy giá trị di sản, phát triển du lịch, công nghiệp văn hóa, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển bền vững.

7. Giải thưởng được tổ chức theo quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức và xét tặng Giải thưởng

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.
2. Bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch, trung thực và công bằng trong toàn bộ quá trình tiếp nhận hồ sơ, đánh giá, xét chọn và trao giải.
3. Việc tham gia Giải thưởng được thực hiện trên cơ sở tự nguyện.
4. Mọi hồ sơ tham dự đều được đánh giá theo cùng một hệ thống tiêu chí, thang điểm và quy trình xét giải đã được công bố.
5. Kết quả xét giải được quyết định trên cơ sở đánh giá độc lập của Hội đồng giám khảo và được Ban Tổ chức phê duyệt theo quy định.
6. Không phân biệt loại hình tổ chức, thành phần kinh tế, quy mô hoạt động, địa phương, giới tính, dân tộc, quốc tịch hoặc tôn giáo của đối tượng tham gia.
7. Không trao giải đối với hồ sơ không đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định của Quy chế này.

Điều 3. Nguyên tắc đăng ký tham gia Giải thưởng

1. Mỗi sản phẩm, công trình, giải pháp, sáng kiến, mô hình hoặc thành tựu chỉ được đăng ký tham gia 01 (một) giải thành phần trong cùng một kỳ Giải thưởng.

2. Mỗi tổ chức, doanh nghiệp, địa phương hoặc cá nhân được đăng ký không quá 02 (hai) hồ sơ trong cùng một hạng mục giải thưởng.

3. Tổng số hồ sơ đăng ký của mỗi tổ chức, doanh nghiệp, địa phương hoặc cá nhân không vượt quá 05 (năm) hồ sơ trong một kỳ Giải thưởng, không phân biệt số lượng hạng mục tham gia.

4. Trong quá trình tiếp nhận, rà soát và đánh giá hồ sơ, nếu phát hiện hồ sơ không đáp ứng yêu cầu của giải thành phần đã đăng ký, không phù hợp với tiêu chí xét giải; hoặc có nội dung, phạm vi, đối tượng, thành tựu, kết quả đầu ra tương đồng; cùng khai thác một sản phẩm, công trình, giải pháp, mô hình hoặc chỉ khác biệt về tên gọi, cách trình bày nhưng không tạo thành một sản phẩm, công trình hoặc mô hình độc lập, Hội đồng Giám khảo có quyền đề xuất Ban Tổ chức xem xét điều chuyển sang giải thành phần phù hợp, yêu cầu hợp nhất hồ sơ hoặc từ chối đưa hồ sơ vào quy trình xét giải.

5. Trên cơ sở đề xuất của Hội đồng Giám khảo hoặc qua quá trình rà soát hồ sơ, Ban Tổ chức là cơ quan có thẩm quyền xem xét và quyết định việc điều chuyển hồ sơ sang giải thành phần phù hợp sau khi thống nhất với đơn vị đăng ký; yêu cầu bổ sung, chỉnh sửa hoặc hợp nhất hồ sơ; đồng thời quyết định từ chối tiếp nhận hoặc đưa hồ sơ ra khỏi quy trình xét giải đối với các trường hợp không đáp ứng Quy chế hoặc không hoàn thiện theo yêu cầu.

Điều 4. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về:

a) Hệ thống Giải thưởng Việt Nam Rừng Xanh;

b) Đối tượng tham gia;

c) Hồ sơ đăng ký;

d) Tiêu chí và quy trình xét giải;

đ) Quyền hạn, trách nhiệm của Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo và các bên liên quan;

e) Quyền lợi và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân tham gia Giải thưởng.

2. Quy chế này áp dụng đối với:

a) Ban Tổ chức Giải thưởng;

b) Hội đồng Giám khảo;

c) Các tổ chức, doanh nghiệp, địa phương, cộng đồng và cá nhân tham gia Giải thưởng;

d) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị phối hợp tổ chức Giải thưởng;

đ) Các tổ chức, cá nhân tài trợ, đồng hành và các bên liên quan khác.

Chương II

CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG

Điều 5. Hệ thống Giải thưởng Việt Nam Rừng Xanh

Giải thưởng Việt Nam Rừng Xanh gồm 06 hạng mục với 26 giải thành phần.

1. Hạng mục Giải thưởng Rừng Xanh Di sản

1.1. Di sản số và Công nghệ vì di sản.

- Sáng kiến chuyển đổi số di sản
- Địa phương chuyển đổi số di sản ấn tượng

1.2. Di sản được yêu thích nhất.

- Di sản vật thể/phi vật thể được công chúng yêu thích nhất
- Lễ hội truyền thống được công chúng yêu thích nhất
- Làng nghề được công chúng yêu thích nhất
- Di sản truyền cảm hứng nhất cho các content creators

1.3. Cộng đồng gìn giữ Di sản.

- Cộng đồng bảo tồn di sản xuất sắc
- Dự án gìn giữ di sản tiêu biểu

1.4. Sáng tạo từ Di sản.

- Địa phương có nhiều sáng kiến bảo tồn và phát huy di sản
- Content creator có content sáng tạo về di sản

1.5. Thương hiệu Di sản

- Thương hiệu di sản có giá trị nhất
- Doanh nghiệp đồng hành cùng di sản

2. Giải thưởng Rừng Xanh Thương hiệu Điểm đến

2.1. Điểm đến Thông minh.

- Thành phố thông minh trong trải nghiệm người dùng
- Điểm đến áp dụng chuyển đổi số xuất sắc

2.2. Điểm đến được yêu thích nhất.

- Thành phố điểm đến của năm
- Thành phố điểm đến được công chúng Việt Nam yêu thích nhất
- Thành phố điểm đến được công chúng quốc tế yêu thích nhất
- Không gian (khu phố/khu vực) văn hóa sáng tạo của năm
- Đại sứ văn hóa ẩm thực Việt Nam tại Việt Nam

- Đại sứ văn hóa ẩm thực Việt Nam trên thế giới
- Đại sứ văn hóa cafe Việt Nam tại Việt Nam
- Đại sứ văn hóa cafe Việt Nam trên thế giới
- Điểm đến mua sắm (thời trang local brands) được yêu thích nhất
- Điểm đến khám phá (làng nghề, trải nghiệm thủ công) được yêu thích nhất
- Điểm đến trải nghiệm nghỉ dưỡng (wellness, resort) được yêu thích nhất

2.3. Điểm đến Xanh và Bền vững.

- Điểm đến du lịch xanh tiêu biểu
- Mô hình du lịch bền vững

2.4. Doanh nghiệp Du lịch đổi mới sáng tạo.

- Doanh nghiệp du lịch tiên phong đổi mới
- Dịch vụ du lịch sáng tạo của năm

3. *Hạng mục Giải thưởng Rừng Xanh Công nghiệp Văn hóa*

3.1. Sản phẩm Văn hóa Sáng tạo.

- Thương hiệu văn hóa sáng tạo đối với lễ hội festival
- Thương hiệu văn hóa sáng tạo đối với nhân vật - film/truyện
- Thương hiệu văn hóa sáng tạo đối với nhân vật - game
- Thương hiệu văn hóa sáng tạo đối với nhân vật - quà tặng văn hóa sáng tạo
- Thương hiệu văn hóa sáng tạo đối với nền tảng ẩm thực
- Thương hiệu văn hóa sáng tạo đối với nền tảng thể thao
- Thương hiệu văn hóa sáng tạo đối với show văn hoá
- Thương hiệu văn hóa sáng tạo đối với bài hát/album/MV
- Thương hiệu văn hóa sáng tạo đối với phim
- Thương hiệu văn hóa sáng tạo đối với sách/xuất bản

3.2. Nội dung số và Truyền thông Văn hóa.

- Chiến dịch truyền thông văn hóa ấn tượng
- Nền tảng số quảng bá văn hóa xuất sắc

3.3. Thương hiệu Văn hóa Việt Nam.

- Thương hiệu văn hóa vươn tầm quốc tế
- Thương hiệu văn hóa truyền cảm hứng

3.4. Dự án Quảng bá Hình ảnh Việt Nam.

- Chiến dịch quảng cáo của nhãn hàng đóng góp vào quảng bá văn hoá Việt Nam

4. Hạng mục Giải thưởng Rộng Xanh Đổi mới Sáng tạo

4.1. AI vì Văn hóa và Du lịch.

- Sản phẩm công nghệ O2O của năm
- Sản phẩm quản lý & phân tích data của năm
- Sản phẩm UI/UX của năm
- Sản phẩm công nghệ trải nghiệm của năm
- Sản phẩm công nghệ thanh toán của năm

4.2. Startup Đổi mới Sáng tạo.

- Startup công nghệ vì cộng đồng
- Startup triển vọng nhất trong lĩnh vực văn hóa - du lịch

4.3. Nền tảng số Xuất sắc.

- Nền tảng thương mại điện tử văn hóa
- Nền tảng kết nối du lịch thông minh

4.4. Nhà Đổi mới Sáng tạo Trẻ.

- Nhà đổi mới sáng tạo trẻ trong lĩnh vực công nghệ
- Tài năng trẻ khởi nghiệp trong ngành văn hóa

5. Hạng mục giải thưởng Rộng Xanh STEAM

5.1. Mô hình sáng tạo trong giáo dục và đào tạo: MOOCs, AI-Innovation, Creativeness, IP Creation, UX/UI, Immersiveness, Metaverse.

- Mô hình giáo dục STEAM xuất sắc nhất
- Chương trình đào tạo kỹ năng số cho văn hóa

5.2. Mô hình tổ chức đào tạo sáng tạo trong các lĩnh vực STEAM.

- Trung tâm đào tạo STEAM tiêu biểu
- Dự án đào tạo sáng tạo kết nối cộng đồng

5.3. Mô hình tổ chức đào tạo về công nghiệp văn hoá và sáng tạo.

- Viện/Học viện đào tạo công nghiệp văn hóa
- Chương trình bồi dưỡng lãnh đạo trẻ ngành văn hóa

5.4. Mô hình tổ chức đào tạo Lãnh đạo tương lai và Sức mạnh mềm.

- Chương trình phát triển lãnh đạo thế hệ mới
- Dự án rèn luyện sức mạnh mềm tiêu biểu

6. Hạng mục giải thưởng đặc biệt Rộng Xanh Impact

Là hạng mục giải thưởng cao nhất, được tuyển chọn từ các giải hàng đầu của 5 hạng mục giải trên, những thành tựu tạo ra tác động lớn đối với sự phát triển của

địa phương, cộng đồng và quốc gia với quy mô lớn và bền vững, lan tỏa giá trị văn hóa Việt Nam một cách mạnh mẽ ra thế giới. Trao TOP 3 xuất sắc nhất cho các giải thành phần:

- 6.1. Điểm Đến Rừng Xanh
- 6.2. Lãnh đạo Tác động Xuất sắc
- 6.3. Doanh nghiệp Tác động Vì Việt Nam
- 6.4. Lãnh đạo/Cá nhân Truyền cảm hứng
- 6.5. Thương hiệu Truyền cảm hứng

Điều 6. Hình thức giải thưởng

1. Các tổ chức, cá nhân đạt giải được Ban Tổ chức trao:
 - a) Cúp và biểu trưng Giải thưởng Việt Nam Rừng Xanh.
 - b) Chứng nhận Giải thưởng Việt Nam Rừng Xanh.
 - c) Quyền sử dụng danh hiệu đạt giải theo quy định của Ban Tổ chức.
 - d) Các quyền lợi khác theo quy định của Ban Tổ chức từng năm.
2. Căn cứ chất lượng hồ sơ tham dự, Ban Tổ chức quyết định số lượng giải thưởng được trao trong từng hạng mục trên cơ sở đề xuất của Hội đồng Giám khảo.
3. Trường hợp không có hồ sơ đáp ứng yêu cầu chất lượng, Ban Tổ chức có quyền quyết định không trao giải đối với một hoặc nhiều giải thành phần.

Điều 7. Chu kỳ tổ chức Giải thưởng

1. Giải thưởng Việt Nam Rừng Xanh được tổ chức định kỳ hằng năm vào dịp kỷ niệm ngày Văn hóa Việt Nam (24/11).
2. Trong trường hợp cần thiết, Ban Tổ chức có thể điều chỉnh thời gian tổ chức để phù hợp với tình hình thực tế và các quy định của pháp luật.

Điều 8. Giá trị và danh hiệu của Giải thưởng

1. Giải thưởng Việt Nam Rừng Xanh là hình thức ghi nhận và tôn vinh các thành tựu xuất sắc trong các lĩnh vực văn hóa, di sản, du lịch, công nghiệp văn hóa, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển bền vững.
2. Danh hiệu đạt giải là cơ sở để các tổ chức, cá nhân khẳng định uy tín, thương hiệu và năng lực chuyên môn trong lĩnh vực hoạt động của mình.
3. Việc sử dụng tên gọi, biểu trưng và danh hiệu Giải thưởng phải tuân thủ các quy định của Ban Tổ chức và pháp luật hiện hành.

Điều 9. Biểu trưng, danh hiệu và quyền sử dụng Giải thưởng

1. Giải thưởng Việt Nam Rừng Xanh có hệ thống nhận diện riêng bao gồm:
 - a) Tên gọi Giải thưởng;
 - b) Biểu trưng (logo);

- c) Bộ nhận diện hình ảnh;
- d) Cúp, biểu tượng và chứng nhận Giải thưởng;
- đ) Các dấu hiệu nhận diện khác do Ban Tổ chức công bố.

2. Quyền sở hữu đối với tên gọi, biểu trưng, hình ảnh và các yếu tố nhận diện của Giải thưởng thuộc Ban Tổ chức theo quy định của pháp luật.

3. Các tổ chức, cá nhân đạt giải được quyền sử dụng danh hiệu Giải thưởng Việt Nam Rừng Xanh trong hoạt động truyền thông, quảng bá thương hiệu và giới thiệu thành tích theo đúng nội dung đã được công nhận.

4. Việc sử dụng danh hiệu, biểu trưng hoặc hình ảnh của Giải thưởng phải bảo đảm:

- a) Đúng tên giải thưởng được trao;
- b) Không gây hiểu nhầm về phạm vi, nội dung hoặc giá trị giải thưởng;
- c) Không làm ảnh hưởng đến uy tín của Giải thưởng;
- d) Không vi phạm quy định của pháp luật.

5. Ban Tổ chức có quyền yêu cầu chấm dứt việc sử dụng danh hiệu, biểu trưng hoặc hình ảnh Giải thưởng đối với các trường hợp:

- a) Sử dụng sai mục đích;
- b) Cung cấp thông tin sai sự thật;
- c) Vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Quy chế Giải thưởng;
- d) Bị thu hồi giải thưởng theo quy định tại Quy chế này.

6. Mọi hành vi sao chép, sử dụng trái phép tên gọi, biểu trưng hoặc các tài sản nhận diện của Giải thưởng đều bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương III

ĐỐI TƯỢNG THAM GIA VÀ ĐIỀU KIỆN THAM GIA

Điều 10. Đối tượng tham gia Giải thưởng

1. Các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.

2. Các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế được thành lập và hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam.

3. Các viện nghiên cứu, trường đại học, học viện, cơ sở giáo dục, tổ chức khoa học và công nghệ.

4. Các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (startup), doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp công nghệ số.

5. Các cộng đồng, hiệp hội, câu lạc bộ, nhóm sáng kiến, nhóm cộng đồng hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, di sản, du lịch, đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững.

6. Công dân Việt Nam và người nước ngoài có thành tích, đóng góp phù hợp với các hạng mục giải thưởng.

7. Các tổ chức, cá nhân có thể đăng ký tham gia một hoặc nhiều hạng mục giải thưởng nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định.

Điều 11. Điều kiện tham gia Giải thưởng

1. Có tư cách pháp nhân hoặc tư cách cá nhân hợp pháp theo quy định của pháp luật.

2. Có sản phẩm, dự án, mô hình, sáng kiến, giải pháp hoặc thành tích phù hợp với hạng mục giải thưởng đăng ký tham gia.

3. Có thời gian triển khai hoặc vận hành thực tế tối thiểu 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ, trừ trường hợp Ban Tổ chức có quy định khác đối với từng hạng mục cụ thể.

4. Không vi phạm pháp luật trong thời gian 03 năm gần nhất tính đến thời điểm nộp hồ sơ.

5. Không thuộc các trường hợp đang bị điều tra, truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang trong quá trình xử lý vi phạm nghiêm trọng theo quy định của pháp luật.

6. Hồ sơ tham dự phải trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ nội dung kê khai.

7. Chấp thuận các quy định tại Quy chế Giải thưởng và các văn bản hướng dẫn liên quan.

Điều 12. Hình thức tham gia

1. Đăng ký trực tiếp.

2. Được cơ quan, tổ chức, địa phương, hiệp hội, doanh nghiệp hoặc cá nhân khác đề cử.

3. Được Ban Tổ chức xem xét, giới thiệu hoặc mời tham gia trên cơ sở thành tích nổi bật.

4. Đối với các giải thưởng thuộc Hạng mục Đặc biệt Rừng Xanh, Ban Tổ chức có thể áp dụng hình thức đề cử hoặc xét chọn trực tiếp.

Điều 13. Quyền của tổ chức, cá nhân tham gia

1. Được tiếp cận đầy đủ các thông tin liên quan đến Giải thưởng.

2. Được hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

3. Được bảo đảm quyền bình đẳng trong quá trình đánh giá và xét chọn.

4. Được bảo mật các thông tin thuộc phạm vi bí mật kinh doanh, bí mật công nghệ hoặc các thông tin theo yêu cầu chính đáng của đơn vị tham gia.

5. Được quyền khiếu nại, kiến nghị theo quy định của Quy chế này.

6. Được hưởng các quyền lợi theo quy định nếu được công nhận đạt giải.

Điều 14. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân tham gia

1. Cung cấp đầy đủ, chính xác và trung thực các thông tin trong hồ sơ tham dự.
2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của sản phẩm, dự án, sáng kiến, giải pháp hoặc thành tích đăng ký tham gia.
3. Phối hợp với Ban Tổ chức trong quá trình xác minh, thẩm định và đánh giá hồ sơ.
4. Thực hiện đầy đủ các yêu cầu bổ sung thông tin hoặc minh chứng theo yêu cầu của Ban Tổ chức và Hội đồng Giám khảo.
5. Không được sử dụng Giải thưởng nhằm mục đích trái pháp luật hoặc gây ảnh hưởng đến uy tín của Giải thưởng.

Điều 15. Các trường hợp không đủ điều kiện tham gia hoặc bị loại khỏi quá trình xét giải

1. Hồ sơ không đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 12 của Quy chế này.
2. Hồ sơ nộp không đúng thời hạn theo quy định.
3. Hồ sơ không đầy đủ hoặc không được bổ sung theo yêu cầu của Ban Tổ chức.
4. Cung cấp thông tin sai sự thật, giả mạo tài liệu hoặc có hành vi gian lận trong quá trình tham gia Giải thưởng.
5. Vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, quyền tác giả hoặc các quyền hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác.
6. Có hành vi làm ảnh hưởng đến tính khách quan, minh bạch của quá trình xét giải.
7. Các trường hợp khác do Ban Tổ chức quyết định trên cơ sở kết luận của Hội đồng Giám khảo và phù hợp với quy định của pháp luật.

Chương IV

HỒ SƠ ĐĂNG KÝ VÀ TIẾP NHẬN HỒ SƠ THAM DỰ

Điều 16. Hồ sơ tham dự Giải thưởng

1. Hồ sơ tham dự gồm:
 - a) Phiếu đăng ký tham dự theo mẫu của Ban Tổ chức;
 - b) Bản thuyết minh thành tích, sản phẩm, dự án, mô hình hoặc sáng kiến tham gia Giải thưởng;
 - c) Hồ sơ minh chứng: Báo cáo kết quả hoạt động; Báo cáo tài chính hoặc số liệu thống kê; Giấy chứng nhận, bằng độc quyền, giải thưởng đã đạt được; Hình ảnh, video, sản phẩm truyền thông; Kết quả nghiên cứu, khảo sát hoặc đánh giá độc lập; Văn bản xác nhận, chứng nhận hoặc tài liệu pháp lý liên quan (nếu có)... Ban Tổ chức có quyền yêu cầu bổ sung minh chứng trong quá trình thẩm định hồ sơ.

đ) Cam kết về tính chính xác của thông tin và hồ sơ tham dự;

e) Các tài liệu khác theo yêu cầu của Ban Tổ chức.

2. Hồ sơ được lập bằng tiếng Việt. Trường hợp tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải kèm theo bản dịch tiếng Việt hoặc tiếng Anh.

Điều 17. Hình thức nộp hồ sơ

1. Nộp hồ sơ theo mẫu BTC về cho ban tổ chức qua email: rxaxa@vidti.org.vn

Và nộp trên hệ thống phần mềm quản lý giải thưởng tại địa chỉ: <https://rxaxa.vidti.org.vn/> (Chọn Rong Xanh Awards)

2. Hồ sơ hợp lệ sẽ được ban tổ chức gửi email xác nhận

3. Ban tổ chức có quyền từ chối tiếp nhận hoặc loại bỏ các hồ sơ không đáp ứng yêu cầu theo quy định.

Điều 18. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ

1. Nhận bản đăng ký đề cử/ứng cử bình chọn của các tổ chức/doanh nghiệp: Từ tháng 09 năm trước đến tháng 10 năm sau.

2. Ban tổ chức có thể gia hạn thời gian tiếp nhận hồ sơ trong trường hợp cần thiết.

3. Các hồ sơ gửi sau thời hạn quy định chỉ được xem xét khi có quyết định của Trưởng Ban Tổ chức.

Điều 19. Bảo mật thông tin hồ sơ

1. Ban tổ chức, Hội đồng Giám khảo và các cá nhân liên quan có trách nhiệm bảo mật các thông tin, dữ liệu và tài liệu do tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp.

2. Thông tin hồ sơ chỉ được sử dụng cho mục đích phục vụ công tác xét giải và các hoạt động liên quan đến Giải thưởng.

3. Trường hợp sử dụng thông tin cho mục đích truyền thông hoặc công bố rộng rãi, Ban tổ chức phải bảo đảm không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân tham gia.

Chương V

TIÊU CHÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ, XÉT GIẢI

Điều 20. Nguyên tắc đánh giá và xét giải

1. Việc đánh giá và xét giải được thực hiện trên cơ sở các tiêu chí, thang điểm và quy trình đã được Ban Tổ chức công bố.

2. Quá trình đánh giá phải bảo đảm các nguyên tắc: Khách quan, công bằng, công khai, minh bạch, độc lập, không phân biệt loại hình tổ chức, quy mô hoạt động hoặc địa bàn hoạt động.

3. Việc đánh giá hồ sơ phải căn cứ trên các tài liệu, minh chứng hợp pháp do đơn vị tham gia cung cấp và kết quả xác minh của Ban Tổ chức hoặc Hội đồng Giám khảo

4. Thành viên Hội đồng Giám khảo có trách nhiệm bảo đảm tính độc lập, không để xảy ra xung đột lợi ích trong quá trình đánh giá.

5. Kết quả xét giải được xác định trên cơ sở tổng điểm đánh giá và ý kiến thẩm định của Hội đồng Giám khảo.

Điều 21. Hệ thống tiêu chí đánh giá

1. Các hồ sơ tham dự được đánh giá theo hệ thống tiêu chí gồm:

- a) Tiêu chí chung;
- b) Tiêu chí đặc thù của từng hạng mục và giải thành phần.

Tổng điểm đánh giá đối với mỗi hồ sơ là 100 điểm.

2. Cơ cấu điểm gồm:

- a) Nhóm tiêu chí chung: 40 điểm;
- b) Nhóm tiêu chí đặc thù: 60 điểm.

3. Hệ thống tiêu chí chi tiết của từng giải thành phần được quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy chế này.

Điều 22. Tiêu chí chung áp dụng cho tất cả các giải thưởng

Nhóm tiêu chí chung gồm:

- 1. Tính đổi mới sáng tạo;
- 2. Tác động và khả năng đo lường;
- 3. Khả năng nhân rộng và phát triển bền vững;
- 4. Mức độ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số;
- 5. Tuân thủ pháp luật, đạo đức và trách nhiệm xã hội;

Điều 23. Tiêu chí đặc thù theo từng hạng mục giải thưởng

1. Tiêu chí đặc thù được xây dựng riêng cho từng giải thành phần nhằm phản ánh đầy đủ các đặc trưng chuyên môn của lĩnh vực được xét tặng.

2. Tiêu chí đặc thù được xác định trên cơ sở:

- a) Mục tiêu của từng giải thưởng;
- b) Đặc điểm của lĩnh vực hoạt động;
- c) Kết quả và tác động thực tế;
- d) Mức độ đóng góp đối với cộng đồng và xã hội.

Điều 24. Quy trình xét giải

Việc đánh giá, xét chọn và công nhận Giải thưởng Việt Nam Rừng Xanh được thực hiện theo các bước sau:

- 1. Phát động Giải thưởng.
- 2. Tiếp nhận hồ sơ tham dự.

3. Kiểm tra điều kiện và tính hợp lệ của hồ sơ.
4. Đánh giá vòng Sơ khảo.
5. Thẩm định hồ sơ và xác minh thực tế (nếu cần),
6. Đánh giá vòng Chung khảo.
7. Công nhận kết quả và tổ chức trao giải.

Điều 25. Đánh giá vòng Sơ khảo

1. Vòng Sơ khảo được thực hiện trên cơ sở hồ sơ và minh chứng do tổ chức, cá nhân tham dự cung cấp.
2. Các thành viên Hội đồng Giám khảo thực hiện chấm điểm độc lập theo Bộ tiêu chí đánh giá của Giải thưởng,
3. Lấy ý kiến cộng đồng xã hội (MXH) đối với hạng mục giải thưởng Ròng Xanh thương hiệu điểm đến.
3. Căn cứ kết quả Sơ khảo, Hội đồng Giám khảo lựa chọn các hồ sơ đạt yêu cầu để tham gia vòng Thẩm định và Chung khảo.
4. Tỷ lệ hồ sơ được lựa chọn vào vòng tiếp theo do Ban Tổ chức quyết định căn cứ số lượng và chất lượng hồ sơ từng năm.

Điều 26. Thẩm định và xác minh hồ sơ

1. Đối với các hồ sơ được lựa chọn vào vòng tiếp theo, Ban Tổ chức và Hội đồng Giám khảo có thể thực hiện hoạt động thẩm định hoặc xác minh thông tin.
2. Kết quả thẩm định là một trong những căn cứ để Hội đồng Giám khảo xem xét tại vòng Chung khảo.
3. Trường hợp phát hiện hồ sơ có dấu hiệu gian lận hoặc cung cấp thông tin sai sự thật, Ban Tổ chức có quyền loại hồ sơ khỏi quá trình xét giải.

Điều 27. Đánh giá vòng Chung khảo

1. Vòng Chung khảo được tổ chức để lựa chọn các hồ sơ xuất sắc nhất trong từng hạng mục giải thưởng.
2. Điểm Chung khảo được xác định theo phương pháp quy định tại Chương V của Quy chế này.
3. Kết quả Chung khảo được lập thành biên bản và trình Ban Tổ chức xem xét.

Điều 28. Kết quả đánh giá và công nhận đạt giải

1. Hồ sơ được xem xét trao giải phải đạt cao hơn điểm chuẩn do Hội đồng Giám khảo xác định.
2. Kết quả đánh giá của Hội đồng Giám khảo được lập thành biên bản và trình Ban Tổ chức xem xét, phê duyệt.
3. Danh sách tổ chức, cá nhân đạt giải được công bố chính thức sau khi có quyết định công nhận của Ban Tổ chức.

4. Kết quả xét giải là căn cứ để trao danh hiệu, chứng nhận và các hình thức tôn vinh khác của Giải thưởng Việt Nam Rồng Xanh.

5. Kết quả xét giải được lưu trữ theo quy định của Ban Tổ chức và pháp luật hiện hành.

Điều 29. Lễ công bố và trao Giải thưởng

1. Lễ công bố và trao Giải thưởng Việt Nam Rồng Xanh được tổ chức theo Kế hoạch hằng năm của Ban tổ chức.

2. Các tổ chức, cá nhân đạt giải được trao:

- a) Cúp hoặc biểu trưng Giải thưởng;
- b) Chứng nhận đạt giải;
- c) Danh hiệu Giải thưởng Việt Nam Rồng xanh;
- d) Các quyền lợi khác theo quy định của Ban tổ chức.

3. Ban Tổ chức có thể tổ chức các hoạt động bên lề nhằm quảng bá các mô hình, sáng kiến, sản phẩm, dự án tiêu biểu được tôn vinh.

Chương VI

KHIẾU NẠI, TỐ CÁO, XỬ LÝ VI PHẠM VÀ THU HỒI GIẢI THƯỞNG

Điều 30. Quyền khiếu nại và kiến nghị

1. Tổ chức, cá nhân tham gia Giải thưởng có quyền khiếu nại hoặc kiến nghị đối với các vấn đề liên quan đến quá trình tiếp nhận hồ sơ, đánh giá, xét chọn và công nhận kết quả Giải thưởng.

2. Việc khiếu nại, kiến nghị phải được thực hiện bằng văn bản hoặc thông qua hình thức điện tử theo quy định của Ban Tổ chức.

3. Ban Tổ chức có trách nhiệm tiếp nhận, xem xét và giải quyết khiếu nại, kiến nghị theo quy định của Quy chế này và pháp luật hiện hành.

Điều 31. Giải quyết khiếu nại và kiến nghị

1. Ban Tổ chức là đầu mối tiếp nhận và xử lý các khiếu nại, kiến nghị liên quan đến Giải thưởng.

2. Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được khiếu nại hợp lệ, Ban Tổ chức có trách nhiệm xem xét, xác minh và trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân khiếu nại.

3. Trường hợp nội dung khiếu nại phức tạp cần xác minh bổ sung, thời gian giải quyết có thể được kéo dài nhưng không quá 60 ngày làm việc.

4. Trong quá trình giải quyết khiếu nại, Ban Tổ chức có quyền:

- a) Yêu cầu cung cấp thêm hồ sơ, tài liệu;

- b) Thành lập tổ xác minh;
- c) Xin ý kiến chuyên gia hoặc cơ quan có thẩm quyền;
- d) Tạm dừng xem xét hoặc công nhận kết quả đối với hồ sơ liên quan.

5. Kết quả giải quyết khiếu nại của Ban Tổ chức là căn cứ để xử lý các bước tiếp theo theo Quy chế này.

Điều 32. Tiếp nhận và xử lý tố cáo, phản ánh vi phạm

1. Mọi tổ chức, cá nhân có quyền phản ánh hoặc tố cáo các hành vi vi phạm liên quan đến Giải thưởng Việt Nam Ròng Xanh.

2. Nội dung phản ánh, tố cáo phải có căn cứ, tài liệu hoặc thông tin chứng minh cụ thể.

3. Ban Tổ chức có trách nhiệm xem xét, xác minh và xử lý các phản ánh, tố cáo theo thẩm quyền.

4. Người cung cấp thông tin trung thực được bảo vệ theo quy định của pháp luật.

5. Nghiêm cấm việc lợi dụng quyền tố cáo để vu khống, xúc phạm danh dự, nhân phẩm hoặc gây ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức, cá nhân khác.

Điều 33. Các hành vi vi phạm

Các hành vi sau đây được xem là vi phạm Quy chế Giải thưởng:

- 1. Cung cấp thông tin, tài liệu hoặc minh chứng không trung thực.
- 2. Làm giả hồ sơ, tài liệu hoặc các giấy tờ liên quan đến việc tham gia Giải thưởng.
- 3. Sao chép, chiếm đoạt hoặc sử dụng trái phép sản phẩm, sáng kiến, công trình hoặc kết quả của tổ chức, cá nhân khác để tham gia Giải thưởng.
- 4. Vi phạm quyền sở hữu trí tuệ hoặc các quyền hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.
- 5. Tác động, can thiệp hoặc tìm cách gây ảnh hưởng trái quy định đến hoạt động đánh giá, xét chọn Giải thưởng.
- 6. Lợi dụng danh hiệu Giải thưởng Việt Nam Ròng Xanh để thực hiện các hành vi trái pháp luật hoặc gây ảnh hưởng đến uy tín của Giải thưởng.
- 7. Sử dụng trái phép tên gọi, biểu trưng hoặc các yếu tố nhận diện của Giải thưởng.
- 8. Các hành vi vi phạm khác theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

Điều 34. Hình thức xử lý vi phạm

1. Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, tổ chức hoặc cá nhân vi phạm có thể bị áp dụng một hoặc nhiều hình thức xử lý sau:

- a) Nhắc nhở hoặc cảnh cáo;
- b) Yêu cầu bổ sung, điều chỉnh hoặc đính chính thông tin;

- c) Loại khỏi quá trình xét giải;
- d) Hủy kết quả xét chọn;
- đ) Thu hồi danh hiệu, chứng nhận, cúp hoặc biểu trưng Giải thưởng;
- e) Công khai hành vi vi phạm trên các kênh thông tin chính thức của Giải thưởng;
- g) Chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Quyết định xử lý vi phạm thuộc thẩm quyền của Ban Tổ chức trên cơ sở kết quả xác minh và ý kiến tư vấn của Hội đồng Giám khảo (nếu cần).

Điều 35. Thu hồi Giải thưởng

1. Ban Tổ chức xem xét thu hồi Giải thưởng đối với các trường hợp sau:
 - a) Hồ sơ đạt giải được xác định có hành vi gian lận, giả mạo hoặc cung cấp thông tin sai sự thật;
 - b) Có kết luận của cơ quan có thẩm quyền về hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng liên quan trực tiếp đến thành tích, sản phẩm, dự án hoặc mô hình được trao giải;
 - c) Vi phạm nghiêm trọng các quy định về quyền sở hữu trí tuệ;
 - d) Sử dụng danh hiệu Giải thưởng gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín của Giải thưởng;
 - đ) Các trường hợp khác do Ban Tổ chức xem xét, quyết định trên cơ sở bảo vệ uy tín và giá trị của Giải thưởng.
2. Trước khi ban hành quyết định thu hồi, Ban Tổ chức phải thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân liên quan và tạo điều kiện để giải trình.
3. Tổ chức, cá nhân bị thu hồi Giải thưởng có trách nhiệm:
 - a) Chấm dứt việc sử dụng danh hiệu đạt giải;
 - b) Hoàn trả chứng nhận, cúp hoặc biểu trưng Giải thưởng (nếu được yêu cầu);
 - c) Gỡ bỏ hoặc điều chỉnh các nội dung truyền thông không còn phù hợp với tình trạng pháp lý của giải thưởng.
4. Sau khi quyết định thu hồi có hiệu lực, mọi quyền lợi phát sinh từ danh hiệu đạt giải chấm dứt theo quy định của Quy chế này.
5. Ban Tổ chức có quyền cập nhật, điều chỉnh hoặc hủy bỏ các thông tin liên quan đến tổ chức, cá nhân bị thu hồi giải thưởng trong các tài liệu, cơ sở dữ liệu và hoạt động truyền thông của Giải thưởng.

Chương VII

KINH PHÍ VÀ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH

Điều 36. Nguồn kinh phí tổ chức Giải thưởng

1. Kinh phí tổ chức Giải thưởng Việt Nam Rừng Xanh được hình thành từ các nguồn hợp pháp sau:

- a) Nguồn kinh phí của đơn vị chủ trì tổ chức Giải thưởng;
- b) Nguồn tài trợ, đồng hành của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật;
- c) Nguồn đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân;
- d) Nguồn thu từ các hoạt động hợp pháp liên quan đến Giải thưởng;
- đ) Các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng kinh phí phải bảo đảm đúng mục đích, hiệu quả, công khai, minh bạch và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

3. Nghiêm cấm việc lợi dụng hoạt động tài trợ, đồng hành để tác động hoặc gây ảnh hưởng đến tính khách quan, công bằng trong quá trình đánh giá và xét chọn Giải thưởng.

Điều 37. Quản lý và sử dụng kinh phí

1. Kinh phí tổ chức Giải thưởng được sử dụng cho các hoạt động:

- a) Xây dựng và triển khai Kế hoạch tổ chức Giải thưởng;
- b) Công tác truyền thông, quảng bá và phát động Giải thưởng;
- c) Tiếp nhận, quản lý, thẩm định và đánh giá hồ sơ;
- d) Hoạt động của Hội đồng Giám khảo và Ban Thư ký giúp việc Hội đồng Giám khảo;
- đ) Tổ chức các hội nghị, hội thảo, diễn đàn và các hoạt động chuyên môn liên quan;
- e) Tổ chức Lễ công bố và trao Giải thưởng;
- g) Hoạt động xúc tiến, quảng bá và phát huy giá trị Giải thưởng;
- h) Các hoạt động hợp pháp khác phục vụ công tác tổ chức Giải thưởng.

2. Việc quản lý và sử dụng kinh phí phải tuân thủ các nguyên tắc:

- a) Đúng mục đích;
- b) Tiết kiệm, hiệu quả;
- c) Công khai, minh bạch;
- d) Có đầy đủ hồ sơ, chứng từ theo quy định;
- đ) Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan có thẩm quyền và Ban Tổ chức.

3. Ban Tổ chức có trách nhiệm tổ chức quản lý tài chính, kế toán và quyết toán kinh phí theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 38. Tài trợ và đồng hành cùng Giải thưởng

1. Ban Tổ chức khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân tham gia tài trợ, đồng hành nhằm góp phần phát triển Giải thưởng Việt Nam Rừng Xanh.

2. Việc tài trợ, đồng hành được thực hiện trên nguyên tắc:

a) Tự nguyện;

b) Minh bạch;

c) Tuân thủ quy định của pháp luật;

d) Không làm ảnh hưởng đến tính độc lập, khách quan và uy tín của Giải thưởng.

3. Tổ chức, cá nhân tài trợ được hưởng các quyền lợi theo thỏa thuận với Ban Tổ chức và theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức, cá nhân tài trợ không được tham gia hoặc can thiệp vào quá trình đánh giá, chấm điểm, xét chọn và công nhận kết quả Giải thưởng.

5. Ban Tổ chức có quyền từ chối các khoản tài trợ không phù hợp với tôn chỉ, mục đích hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến uy tín của Giải thưởng.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 39. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

2. Quy chế này là căn cứ để tổ chức, quản lý, điều hành, đánh giá, xét chọn và trao Giải thưởng Việt Nam Rừng Xanh.

3. Các tổ chức, cá nhân tham gia Giải thưởng có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các quy định tại Quy chế này.

Điều 40. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Ban Tổ chức có trách nhiệm:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Quy chế;

b) Ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện khi cần thiết;

c) Giải thích các nội dung của Quy chế trong quá trình tổ chức Giải thưởng;

d) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế;

đ) Tổng hợp, báo cáo và đề xuất các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế.

2. Hội đồng Giám khảo, Ban Thư ký giúp việc Hội đồng Giám khảo, các tổ chức, cá nhân tham gia Giải thưởng và các bên liên quan có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quy định tại Quy chế này.

Điều 41. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

1. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh những vấn đề mới hoặc có yêu cầu hoàn thiện cơ chế tổ chức Giải thưởng, căn cứ đề xuất của Ban Tổ chức, Viện Sáng

tạo và Chuyển đổi số có quyền sửa đổi, bổ sung Quy chế bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật, mục tiêu, tôn chỉ và định hướng phát triển của Giải thưởng Việt Nam Rừng Xanh.

2. Các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế chỉ có hiệu lực sau khi được cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt và ban hành theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ (để b/c);
- Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch (để b/c);
- Ban Tổ chức Giải Thưởng (để t/h);
- Hội đồng Giám khảo (để t/h);
- Ban Thư ký giúp việc Hội đồng Giám khảo (để t/h);
- Lưu VP./.

VIỆN TRƯỞNG



Nguyễn Thị Bích Lan



TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM
GIẢI THƯỞNG VIỆT NAM RỒNG XANH
VIET NAM RONG XANH AWARDS
(Ban hành kèm theo Quy chế số 16/QC-VIDTI ngày 03/9/2026
của Viện Sáng tạo và Chuyển đổi số

HẠNG MỤC I: GIẢI THƯỞNG RỒNG XANH DI SẢN

Tôn vinh các sáng kiến, mô hình, dự án bảo tồn và phát huy giá trị di sản bằng công nghệ, đổi mới sáng tạo và sự tham gia của cộng đồng.

1.1. Di sản số và Công nghệ vì Di sản - Digital Heritage and Heritage Technology

Tôn vinh các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và địa phương tiên phong ứng dụng công nghệ nhằm bảo tồn, số hoá, quản lý, quảng bá và phát huy giá trị di sản, văn hoá, thiên nhiên Việt Nam: Cơ sở dữ liệu di sản, hồ sơ di sản điện tử, thư viện số, hệ thống quản lý di sản thông minh. Tôn vinh các nhóm công nghệ: AI cho di sản, Digital Twin, VR/AR, 3D scanning, Gis di sản

Tên giải thưởng:

- Sáng kiến chuyển đổi số di sản
- Địa phương chuyển đổi số di sản ấn tượng

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Tự chấm
I	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ CHUNG	40	
1.1	Tính đổi mới sáng tạo	10	
1.2	Tác động và khả năng đo lường	10	
1.3	Khả năng nhân rộng và phát triển bền vững	10	
1.4	Mức độ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số	5	
1.5	Tuân thủ pháp luật, đạo đức và trách nhiệm xã hội	5	
II	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ	60	
2.1	Hiệu quả ứng dụng công nghệ số, AI, dữ liệu số, thực tế ảo (VR/AR), Digital Twin hoặc các công nghệ mới trong bảo tồn và phát huy giá trị di sản	15	
2.2	Mức độ đóng góp cho công tác số hóa, lưu trữ, phục dựng, bảo tồn và quản lý di sản	15	
2.3	Hiệu quả quảng bá, giáo dục, truyền thông và nâng cao khả năng tiếp cận di sản đối với cộng đồng	10	

2.4	Tác động đối với phát triển du lịch, công nghiệp văn hóa và kinh tế sáng tạo dựa trên giá trị di sản	10	
2.5	Khả năng nhân rộng, chuyển giao và áp dụng tại các di sản, địa phương hoặc cộng đồng khác	10	
TỔNG ĐIỂM		100	

1.2. Di sản được yêu thích nhất - Blue Dragon Award for Most Loved Heritage

Tôn vinh những di sản được gìn giữ, nâng cấp và kiến tạo được những trải nghiệm được cộng đồng và công chúng yêu thích.

Tên giải thưởng:

- Di sản vật thể/phi vật thể được công chúng yêu thích nhất
- Lễ hội truyền thống được công chúng yêu thích nhất
- Làng nghề được công chúng yêu thích nhất
- Di sản truyền cảm hứng nhất cho các content creators

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Tự chấm
I	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ CHUNG	40	
1.1	Tính đổi mới sáng tạo	10	
1.2	Tác động và khả năng đo lường	10	
1.3	Khả năng nhân rộng và phát triển bền vững	10	
1.4	Mức độ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số	5	
1.5	Tuân thủ pháp luật, đạo đức và trách nhiệm xã hội	5	
II	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ	60	
2.1	Giá trị nổi bật về văn hóa, lịch sử, thiên nhiên hoặc bản sắc cộng đồng	15	
2.2	Mức độ yêu thích, quan tâm và đánh giá tích cực của công chúng	15	
2.3	Sức hấp dẫn đối với du khách, cộng đồng và khả năng lan tỏa trên các nền tảng truyền thông	10	

2.4	Hiệu quả bảo tồn, phát huy giá trị và gắn kết cộng đồng với di sản	10	
2.5	Đóng góp cho quảng bá hình ảnh địa phương, văn hóa Việt Nam và phát triển du lịch bền vững	10	
TỔNG ĐIỂM		100	

1.3. Cộng đồng gìn giữ Di sản - Heritage Preservation Community

Tôn vinh các cộng đồng, tổ chức và cá nhân có đóng góp tiêu biểu trong việc bảo tồn, thực hành, dạy và phát huy giá trị di sản văn hoá, “giữ hồn di sản”

Tên giải thưởng:

- Cộng đồng bảo tồn di sản xuất sắc
- Dự án gìn giữ di sản tiêu biểu

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Tự chấm
I	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ CHUNG	40	
1.1	Tính đổi mới sáng tạo	10	
1.2	Tác động và khả năng đo lường	10	
1.3	Khả năng nhân rộng và phát triển bền vững	10	
1.4	Mức độ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số	5	
1.5	Tuân thủ pháp luật, đạo đức và trách nhiệm xã hội	5	
II	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ	60	
2.1	Đóng góp thực chất cho bảo tồn và phát huy giá trị di sản	20	
2.2	Mức độ tham gia và huy động cộng đồng	15	
2.3	Tác động xã hội, giáo dục và truyền cảm hứng	10	
2.4	Tính bền vững và khả năng duy trì hoạt động	10	
2.5	Khả năng lan tỏa, nhân rộng mô hình	5	
TỔNG ĐIỂM		100	

1.4. Sáng tạo từ Di sản - Heritage Creativeness

Tôn vinh các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và cộng đồng đã chuyển hóa giá trị di sản văn hóa thành các sản phẩm, dịch vụ, trải nghiệm hoặc mô hình kinh doanh sáng tạo, góp phần đưa di sản trở thành nguồn lực phát triển kinh tế, du lịch và công nghiệp văn hóa.

Tên giải thưởng:

- Địa phương có nhiều sáng kiến bảo tồn và phát huy di sản
- Content creator có content sáng tạo về di sản

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Tự chấm
I	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ CHUNG	40	
1.1	Tính đổi mới sáng tạo	10	
1.2	Tác động và khả năng đo lường	10	
1.3	Khả năng nhân rộng và phát triển bền vững	10	
1.4	Mức độ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số	5	
1.5	Tuân thủ pháp luật, đạo đức và trách nhiệm xã hội	5	
II	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ	60	
2.1	Giá trị sáng tạo và tính nguyên bản của sản phẩm, dịch vụ	15	
2.2	Mức độ khai thác và phát huy giá trị di sản	15	
2.3	Giá trị văn hóa, giáo dục và xã hội	10	
2.4	Khả năng thương mại hóa và tạo giá trị kinh tế	10	
2.5	Khả năng mở rộng thị trường và lan tỏa quốc tế	10	
TỔNG ĐIỂM		100	

1.5. Thương hiệu Di sản - Heritage Brand

Tôn vinh các thương hiệu đã có đóng góp trong việc gìn giữ và tôn vinh các nét đẹp và giá trị của di sản, đưa những giá trị đó vào đời sống cộng đồng và phát triển kinh tế.

Tên giải thưởng:

- Thương hiệu di sản có giá trị nhất

- Doanh nghiệp đồng hành cùng di sản

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Tự chấm
I	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ CHUNG	40	
1.1	Tính đổi mới sáng tạo	10	
1.2	Tác động và khả năng đo lường	10	
1.3	Khả năng nhân rộng và phát triển bền vững	10	
1.4	Mức độ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số	5	
1.5	Tuân thủ pháp luật, đạo đức và trách nhiệm xã hội	5	
II	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ	60	
2.1	Hiệu quả bảo tồn, gìn giữ và phát huy giá trị di sản văn hóa, lịch sử hoặc thiên nhiên	15	
2.2	Thành công trong xây dựng, phát triển và định vị thương hiệu di sản	15	
2.3	Tác động đối với phát triển kinh tế, du lịch, văn hóa và cộng đồng địa phương	10	
2.4	Mức độ lan tỏa, quảng bá và nâng cao nhận diện di sản trong nước và quốc tế	10	
2.5	Mức độ ứng dụng đổi mới sáng tạo, công nghệ số và các giải pháp hiện đại trong bảo tồn, quản lý và phát huy giá trị di sản	10	
TỔNG ĐIỂM		100	

HẠNG MỤC II: GIẢI THƯỞNG RỒNG XANH THƯỜNG HIỆU ĐIỂM ĐẾN

Tôn vinh các mô hình du lịch tạo ra trải nghiệm mới, ứng dụng công nghệ, phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh của điểm đến Việt Nam.

2.1. Điểm đến Thông minh - Smart Destination

Tôn vinh các điểm đến, khu du lịch, địa phương và mô hình quản lý trải nghiệm điểm đến & du lịch tiên phong ứng dụng công nghệ số, dữ liệu, AI và đổi mới sáng tạo nhằm nâng cao trải nghiệm, hiệu quả quản lý và phát triển bền vững.

Tên giải thưởng:

- Thành phố thông minh trong trải nghiệm người dùng
- Điểm đến áp dụng chuyển đổi số xuất sắc

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Tự chấm
I	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ CHUNG	40	
1.1	Tính đổi mới sáng tạo	10	
1.2	Tác động và khả năng đo lường	10	
1.3	Khả năng nhân rộng và phát triển bền vững	10	
1.4	Mức độ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số	5	
1.5	Tuân thủ pháp luật, đạo đức và trách nhiệm xã hội	5	
II	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ	60	
2.1	Mức độ ứng dụng công nghệ số, dữ liệu số, AI, IoT hoặc các giải pháp thông minh trong quản lý và vận hành điểm đến	15	
2.2	Hiệu quả nâng cao trải nghiệm, khả năng tiếp cận và mức độ hài lòng của du khách hoặc người sử dụng dịch vụ	15	
2.3	Hiệu quả quản lý tài nguyên, bảo tồn môi trường, văn hóa và phát triển bền vững	10	
2.4	Mức độ kết nối với hệ sinh thái số, hệ sinh thái du lịch, văn hóa, thương mại hoặc dịch vụ của địa phương	10	

2.5	Khả năng lan tỏa, nhân rộng mô hình điểm đến thông minh và đóng góp nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương	10	
TỔNG ĐIỂM		100	

2.2. Điểm Đến được yêu thích nhất - Most Loved Destination

Tôn vinh các sản phẩm, dịch vụ và mô hình điểm đến mới có tính sáng tạo cao, khai thác hiệu quả giá trị văn hóa, di sản, thiên nhiên và công nghệ và được cộng đồng du khách yêu thích.

Tên giải thưởng:

- Thành phố điểm đến của năm
- Thành phố điểm đến được công chúng Việt Nam yêu thích nhất
- Thành phố điểm đến được công chúng quốc tế yêu thích nhất
- Không gian (khu phố/khu vực) văn hóa sáng tạo của năm
- Đại sứ văn hóa ẩm thực Việt Nam tại Việt Nam
- Đại sứ văn hóa ẩm thực Việt Nam trên thế giới
- Đại sứ văn hóa cafe Việt Nam tại Việt Nam
- Đại sứ văn hóa cafe Việt Nam trên thế giới
- Điểm đến mua sắm (thời trang local brands) được yêu thích nhất
- Điểm đến khám phá (làng nghề, trải nghiệm thủ công) được yêu thích nhất
- Điểm đến trải nghiệm nghỉ dưỡng (wellness, resort) được yêu thích nhất

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Tự chấm
I	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ CHUNG	40	
1.1	Tính đổi mới sáng tạo	10	
1.2	Tác động và khả năng đo lường	10	
1.3	Khả năng nhân rộng và phát triển bền vững	10	
1.4	Mức độ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số	5	
1.5	Tuân thủ pháp luật, đạo đức và trách nhiệm xã hội	5	
II	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ	60	

2.1	Giá trị nổi bật và sức hấp dẫn của điểm đến đối với du khách và cộng đồng	15	
2.2	Mức độ yêu thích, đánh giá tích cực và sự hài lòng của du khách	15	
2.3	Sức lan tỏa của điểm đến trên các nền tảng truyền thông, mạng xã hội và truyền thông đại chúng	10	
2.4	Hiệu quả bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa, thiên nhiên và bản sắc địa phương	10	
2.5	Đóng góp đối với phát triển du lịch, kinh tế địa phương và quảng bá hình ảnh Việt Nam	10	
TỔNG ĐIỂM		100	

2.3. Du lịch Xanh và Bền vững - Green and Sustainable Tourism

Tôn vinh các tổ chức, doanh nghiệp, địa phương và cộng đồng đã phát triển du lịch theo hướng bảo vệ môi trường, bảo tồn văn hóa, tạo sinh kế cho người dân và đóng góp vào các mục tiêu phát triển bền vững.

Tên giải thưởng:

- Điểm đến du lịch xanh tiêu biểu
- Mô hình du lịch bền vững

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Tự chấm
1.1	Tính đổi mới sáng tạo	10	
1.2	Tác động và khả năng đo lường	10	
1.3	Khả năng nhân rộng và phát triển bền vững	10	
1.4	Mức độ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số	5	
1.5	Tuân thủ pháp luật, đạo đức và trách nhiệm xã hội	5	
II	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ	60	
2.1	Hiệu quả bảo vệ môi trường và giảm phát thải	15	
2.2	Hiệu quả sử dụng tài nguyên và năng lượng	15	

2.3	Mức độ tham gia và hưởng lợi của cộng đồng địa phương	10	
2.4	Áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn và du lịch có trách nhiệm	10	
2.5	Tính bền vững và khả năng duy trì dài hạn	10	
1.1	Tính đổi mới sáng tạo	10	
TỔNG ĐIỂM		100	

2.4. Doanh nghiệp Du lịch Đổi mới sáng tạo - Innovative Tourism Enterprise

Tôn vinh các doanh nghiệp, sản phẩm, dịch vụ và mô hình du lịch mới có tính sáng tạo cao, khai thác hiệu quả giá trị văn hóa, di sản, thiên nhiên và áp dụng các mô hình công nghệ và đổi mới kinh doanh theo hướng bảo vệ môi trường, bảo tồn văn hoá, tạo sinh kế cho cộng đồng, tạo ra trải nghiệm khác biệt cho du khách, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của du lịch Việt Nam vừa hiện đại vừa bền vững.

Tên giải thưởng:

- Doanh nghiệp du lịch tiên phong đổi mới
- Dịch vụ du lịch sáng tạo của năm

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Tự chấm
I	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ CHUNG	40	
1.1	Tính đổi mới sáng tạo	10	
1.2	Tác động và khả năng đo lường	10	
1.3	Khả năng nhân rộng và phát triển bền vững	10	
1.4	Mức độ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số	5	
1.5	Tuân thủ pháp luật, đạo đức và trách nhiệm xã hội	5	
II	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ	60	
2.1	Mức độ đổi mới mô hình kinh doanh và quản trị doanh nghiệp	15	
2.2	Ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong hoạt động doanh nghiệp	15	

2.3	Hiệu quả kinh doanh và năng lực cạnh tranh	10	
2.4	Đóng góp cho phát triển ngành du lịch và cộng đồng	10	
2.5	Tiềm năng tăng trưởng và phát triển bền vững	10	
TỔNG ĐIỂM		100	

HẠNG MỤC 3: GIẢI THƯỞNG RỒNG XANH CÔNG NGHIỆP VĂN HÓA

Tôn vinh các sản phẩm, thương hiệu và mô hình khai thác giá trị văn hóa thành giá trị kinh tế và sức mạnh mềm quốc gia. Văn hóa không chỉ là tài sản tinh thần mà còn là nguồn lực phát triển.

3.1. Sản phẩm Văn hóa Sáng tạo - Creative Cultural Product

Tôn vinh các sản phẩm, tác phẩm, dịch vụ hoặc mô hình sáng tạo khai thác hiệu quả giá trị văn hóa Việt Nam, góp phần phát triển công nghiệp văn hóa, quảng bá hình ảnh đất nước và tạo ra giá trị kinh tế, xã hội.

Tên giải thưởng:

- Thương hiệu văn hóa sáng tạo đối với lễ hội festival
- Thương hiệu văn hóa sáng tạo đối với nhân vật - film/truyện
- Thương hiệu văn hóa sáng tạo đối với nhân vật - game
- Thương hiệu văn hóa sáng tạo đối với nhân vật - quà tặng văn hóa sáng tạo
- Thương hiệu văn hóa sáng tạo đối với nền tảng ẩm thực
- Thương hiệu văn hóa sáng tạo đối với nền tảng thể thao
- Thương hiệu văn hóa sáng tạo đối với show văn hoá
- Thương hiệu văn hóa sáng tạo đối với bài hát/album/MV
- Thương hiệu văn hóa sáng tạo đối với phim
- Thương hiệu văn hóa sáng tạo đối với sách/xuất bản

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Tự chấm
I	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ CHUNG	40	
1.1	Tính đổi mới sáng tạo	10	
1.2	Tác động và khả năng đo lường	10	
1.3	Khả năng nhân rộng và phát triển bền vững	10	
1.4	Mức độ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số	5	
1.5	Tuân thủ pháp luật, đạo đức và trách nhiệm xã hội	5	
II	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ	60	
2.1	Giá trị sáng tạo, tính độc đáo và khác biệt của sản phẩm	15	
2.2	Giá trị văn hóa, nghệ thuật và bản sắc Việt Nam	15	

2.3	Khả năng thương mại hóa và phát triển thị trường	10	
2.4	Hiệu quả kinh tế, xã hội và truyền thông	10	
2.5	Khả năng lan tỏa và hội nhập quốc tế	10	
TỔNG ĐIỂM		100	

3.2. Nội dung số và Truyền thông Văn hóa - Digital Content and Cultural Communication

Tôn vinh các tổ chức, doanh nghiệp, nhà sáng tạo nội dung và các dự án truyền thông có đóng góp xuất sắc trong việc lan tỏa giá trị văn hóa, di sản, du lịch và hình ảnh Việt Nam trên môi trường số.

Tên giải thưởng:

- Chiến dịch truyền thông văn hóa ấn tượng
- Nền tảng số quảng bá văn hóa xuất sắc

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Tự chấm
I	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ CHUNG	40	
1.1	Tính đổi mới sáng tạo	10	
1.2	Tác động và khả năng đo lường	10	
1.3	Khả năng nhân rộng và phát triển bền vững	10	
1.4	Mức độ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số	5	
1.5	Tuân thủ pháp luật, đạo đức và trách nhiệm xã hội	5	
II	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ	60	
2.1	Chất lượng nội dung và giá trị văn hóa được truyền tải	15	
2.2	Mức độ sáng tạo trong hình thức thể hiện và truyền thông	15	
2.3	Hiệu quả tiếp cận, tương tác và lan tỏa tới công chúng	10	
2.4	Ứng dụng công nghệ số, AI và các công nghệ mới	10	
2.5	Khả năng quảng bá hình ảnh Việt Nam ra quốc tế	10	

TỔNG ĐIỂM	100	
------------------	------------	--

3.3. Thương hiệu Văn hóa Việt Nam - Vietnam Cultural Brand

Tôn vinh các tổ chức, doanh nghiệp, địa phương, cộng đồng và sản phẩm đã xây dựng thành công thương hiệu dựa trên giá trị văn hóa Việt Nam, góp phần quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam và nâng cao sức mạnh mềm quốc gia.

Tên giải thưởng:

- Thương hiệu văn hóa vươn tầm quốc tế
- Thương hiệu văn hóa truyền cảm hứng

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Tự chấm
I	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ CHUNG	40	
1.1	Tính đổi mới sáng tạo	10	
1.2	Tác động và khả năng đo lường	10	
1.3	Khả năng nhân rộng và phát triển bền vững	10	
1.4	Mức độ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số	5	
1.5	Tuân thủ pháp luật, đạo đức và trách nhiệm xã hội	5	
II	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ	60	
2.1	Mức độ gắn kết với các giá trị văn hóa Việt Nam	15	
2.2	Giá trị thương hiệu và uy tín xã hội	15	
2.3	Khả năng quảng bá hình ảnh, bản sắc Việt Nam	10	
2.4	Tác động kinh tế, văn hóa và xã hội	10	
2.5	Khả năng phát triển và hội nhập quốc tế	10	
TỔNG ĐIỂM		100	

3.4. Dự án Quảng bá hình ảnh Việt Nam - Vietnam Image Promotion Project

Tôn vinh các dự án, chương trình, chiến dịch và sáng kiến có đóng góp nổi bật trong việc quảng bá hình ảnh Việt Nam, lan tỏa các giá trị văn hóa, di sản, du lịch, con người và thành tựu đổi mới sáng tạo của đất nước đến cộng đồng trong nước và quốc tế.

Tên giải thưởng:

- Chiến dịch quảng cáo của nhãn hàng đóng góp vào quảng bá văn hoá Việt Nam

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Tự chấm
I	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ CHUNG	40	
1.1	Tính đổi mới sáng tạo	10	
1.2	Tác động và khả năng đo lường	10	
1.3	Khả năng nhân rộng và phát triển bền vững	10	
1.4	Mức độ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số	5	
1.5	Tuân thủ pháp luật, đạo đức và trách nhiệm xã hội	5	
II	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ	60	
2.1	Hiệu quả quảng bá hình ảnh Việt Nam trong nước và quốc tế	20	
2.2	Quy mô ảnh hưởng và độ phủ truyền thông	15	
2.3	Tính sáng tạo trong nội dung và phương thức triển khai	10	
2.4	Tác động đối với nhận thức và hình ảnh quốc gia	10	
2.5	Khả năng lan tỏa và duy trì hiệu quả lâu dài	5	
TỔNG ĐIỂM		100	

HẠNG MỤC 4: GIẢI THƯỞNG RỒNG XANH ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Tôn vinh các giải pháp công nghệ, mô hình đổi mới sáng tạo góp phần giải quyết các thách thức trong lĩnh vực văn hóa, di sản, du lịch và phát triển địa phương.

4.1. AI vì Văn hóa và Du lịch - AI for Culture and Tourism

Tôn vinh các tổ chức, doanh nghiệp, địa phương, startup và nhóm nghiên cứu đã ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa, di sản, phát triển du lịch thông minh và nâng cao sức mạnh mềm Việt Nam.

Tên giải thưởng:

- Sản phẩm công nghệ O2O của năm
- Sản phẩm quản lý & phân tích data của năm
- Sản phẩm UI/UX của năm
- Sản phẩm công nghệ trải nghiệm của năm
- Sản phẩm công nghệ thanh toán của năm

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Tự chấm
I	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ CHUNG	40	
1.1	Tính đổi mới sáng tạo	10	
1.2	Tác động và khả năng đo lường	10	
1.3	Khả năng nhân rộng và phát triển bền vững	10	
1.4	Mức độ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số	5	
1.5	Tuân thủ pháp luật, đạo đức và trách nhiệm xã hội	5	
II	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ	60	
2.1	Mức độ ứng dụng AI trong lĩnh vực văn hóa, di sản hoặc du lịch	15	
2.2	Hiệu quả giải quyết vấn đề và tạo giá trị thực tiễn	15	
2.3	Tính tiên phong và khả năng đổi mới công nghệ	10	
2.4	Khả năng triển khai, thương mại hóa và mở rộng ứng dụng	10	
2.5	Đóng góp cho hệ sinh thái đổi mới sáng tạo quốc gia	10	
TỔNG ĐIỂM		100	

4.2. Startup Đổi mới Sáng tạo - Innovation Startup

Tôn vinh các startup có giải pháp, sản phẩm hoặc mô hình kinh doanh sáng tạo, ứng dụng công nghệ mới nhằm giải quyết các bài toán trong lĩnh vực: Văn hóa, di sản, du lịch, công nghiệp văn hóa, AI và chuyển đổi số, phát triển địa phương và cộng đồng

Tên giải thưởng:

- Startup công nghệ vì cộng đồng
- Startup triển vọng nhất trong lĩnh vực văn hóa - du lịch

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Tự chấm
I	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ CHUNG	40	
1.1	Tính đổi mới sáng tạo	10	
1.2	Tác động và khả năng đo lường	10	
1.3	Khả năng nhân rộng và phát triển bền vững	10	
1.4	Mức độ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số	5	
1.5	Tuân thủ pháp luật, đạo đức và trách nhiệm xã hội	5	
II	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ	60	
2.1	Tính đột phá của ý tưởng, sản phẩm hoặc mô hình kinh doanh	15	
2.2	Tiềm năng tăng trưởng và khả năng mở rộng thị trường	15	
2.3	Khả năng thương mại hóa và thu hút đầu tư	10	
2.4	Năng lực đội ngũ sáng lập và quản trị doanh nghiệp	10	
2.5	Tác động kinh tế, xã hội và đổi mới sáng tạo	10	
TỔNG ĐIỂM		100	

4.3. Nền tảng số Xuất sắc - Outstanding Digital Platform

Tôn vinh các nền tảng số, hệ sinh thái số và giải pháp công nghệ có đóng góp nổi bật trong việc thúc đẩy phát triển văn hóa, di sản, du lịch, công nghiệp văn hóa, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Tên giải thưởng:

- Nền tảng thương mại điện tử văn hóa

- Nền tảng kết nối du lịch thông minh

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Tự chấm
I	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ CHUNG	40	
1.1	Tính đổi mới sáng tạo	10	
1.2	Tác động và khả năng đo lường	10	
1.3	Khả năng nhân rộng và phát triển bền vững	10	
1.4	Mức độ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số	5	
1.5	Tuân thủ pháp luật, đạo đức và trách nhiệm xã hội	5	
II	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ	60	
2.1	Mức độ hoàn thiện và năng lực công nghệ của nền tảng	15	
2.2	Quy mô người dùng và hiệu quả khai thác nền tảng	15	
2.3	Khả năng tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu	10	
2.4	Hiệu quả tạo giá trị cho người dùng và cộng đồng	10	
2.5	Khả năng phát triển bền vững và mở rộng hệ sinh thái	10	
TỔNG ĐIỂM		100	

4.4. Nhà Đổi mới Sáng tạo trẻ - Young Innovation Leader

Tôn vinh những cá nhân trẻ có thành tích nổi bật trong nghiên cứu, sáng tạo, khởi nghiệp, ứng dụng công nghệ và phát triển các giải pháp mới góp phần bảo tồn văn hóa, phát huy di sản, phát triển du lịch, công nghiệp văn hóa và chuyển đổi số Việt Nam.

Tên giải thưởng:

- Nhà đổi mới sáng tạo trẻ trong lĩnh vực công nghệ
- Tài năng trẻ khởi nghiệp trong ngành văn hóa

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Tự chấm
I	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ CHUNG	40	
1.1	Tính đổi mới sáng tạo	10	

1.2	Tác động và khả năng đo lường	10	
1.3	Khả năng nhân rộng và phát triển bền vững	10	
1.4	Mức độ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số	5	
1.5	Tuân thủ pháp luật, đạo đức và trách nhiệm xã hội	5	
II	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ	60	
2.1	Thành tích nổi bật trong đổi mới sáng tạo, nghiên cứu hoặc khởi nghiệp	20	
2.2	Khả năng tạo ảnh hưởng và truyền cảm hứng cho cộng đồng	15	
2.3	Giá trị ứng dụng thực tiễn của các sáng kiến, công trình hoặc dự án	10	
2.4	Tiềm năng phát triển và đóng góp trong tương lai	10	
2.5	Đóng góp cho cộng đồng và xã hội	5	
TỔNG ĐIỂM		100	

HẠNG MỤC 5: GIẢI THƯỞNG RỒNG XANH STEAM

Tôn vinh tổ chức, cá nhân, trường, viện, trung tâm, nền tảng giáo dục và đào tạo đã có những đóng góp xuất sắc trong đào tạo về đổi mới, sáng tạo, công nghiệp văn hoá, và kỹ năng lãnh đạo trong thời đại số.

5.1. Mô hình sáng tạo trong giáo dục và đào tạo – Educational Innovative Model

Tôn vinh những mô hình sáng tạo áp dụng hiệu quả công nghệ số vào việc xây dựng bài giảng, hỗ trợ giảng dạy và học tập, đánh giá chất lượng giáo dục, góp phần vào phát triển trình độ năng lực từ cấp trung ương tới cấp địa phương. Tập trung vào các mô hình MOOCs, AI-Innovation, Creativeness, IP Creation, UX/UI, Immersiveness, Metaverse.

Tên giải thưởng:

- Mô hình giáo dục STEAM xuất sắc nhất
- Chương trình đào tạo kỹ năng số cho văn hóa

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Tự chấm
I	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ CHUNG	40	
1.1	Tính đổi mới sáng tạo	10	
1.2	Tác động và khả năng đo lường	10	
1.3	Khả năng nhân rộng và phát triển bền vững	10	
1.4	Mức độ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số	5	
1.5	Tuân thủ pháp luật, đạo đức và trách nhiệm xã hội	5	
II	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ	60	
2.1	Mức độ đổi mới trong mô hình giáo dục, phương pháp đào tạo hoặc công nghệ giáo dục	15	
2.2	Hiệu quả nâng cao chất lượng học tập và giảng dạy, đào tạo hoặc phát triển năng lực người học	15	
2.3	Mức độ ứng dụng AI, dữ liệu lớn, nền tảng số hoặc công nghệ mới trong giáo dục	10	
2.4	Quy mô triển khai, số lượng người học hoặc đối tượng thụ hưởng	10	
2.5	Khả năng nhân rộng, thương mại hóa hoặc áp dụng trong nhiều bậc học khác nhau	10	

TỔNG ĐIỂM	100	
------------------	------------	--

5.2. Mô hình tổ chức đào tạo sáng tạo trong các lĩnh vực STEAM – STEAM Skills Development Model

Tôn vinh những mô hình mới, sáng tạo trong tổ chức đào tạo phát triển đội ngũ nhân lực với kỹ năng STEAM các cấp, tạo nguồn lực cho các ngành công nghệ trọng điểm và đặc biệt cho ngành công nghiệp sáng tạo và đổi mới sáng tạo, đóng góp vào sự phát triển quyền lực mềm và đổi mới sáng tạo tại Việt Nam, đặc biệt trong thời đại số và AI.

Tên giải thưởng:

- Trung tâm đào tạo STEAM tiêu biểu
- Dự án đào tạo sáng tạo kết nối cộng đồng

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Tự chấm
I	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ CHUNG	40	
1.1	Tính đổi mới sáng tạo	10	
1.2	Tác động và khả năng đo lường	10	
1.3	Khả năng nhân rộng và phát triển bền vững	10	
1.4	Mức độ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số	5	
1.5	Tuân thủ pháp luật, đạo đức và trách nhiệm xã hội	5	
II	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ	60	
2.1	Nội dung chương trình đào tạo kỹ năng STEAM (Science, Tech, Engineering, Arts, Math)	15	
2.2	Hiệu quả phát triển năng lực giao tiếp, tư duy, đổi mới sáng tạo, làm việc nhóm và học tập thích ứng của người học	15	
2.3	Tác động của các nhóm kỹ năng STEAM với việc phát triển nhân lực các ngành công nghệ mũi nhọn (tỷ lệ học viên đổ vào các trường khối STEAM)	10	
2.4	Mức độ đổi mới phương pháp đào tạo, huấn luyện và trải nghiệm học tập (project-based, entrepreneur-based, ...)	10	

2.5	Uy tín tổ chức, đội ngũ giảng viên và khả năng lan tỏa giá trị tới cộng đồng	10	
TỔNG ĐIỂM		100	

5.3. Mô hình tổ chức đào tạo về công nghiệp văn hoá và sáng tạo – Culteral and Creative Industrial Development Model

Tôn vinh những mô hình mới, sáng tạo trong tổ chức đào tạo phát triển đội ngũ nhân lực cho ngành công nghiệp văn hoá, sáng tạo, creators, và đổi mới, đóng góp vào sự phát triển quyền lực mềm và đổi mới sáng tạo tại Việt Nam, đặc biệt trong thời đại số và AI.

Tên giải thưởng:

- Viện/Học viện đào tạo công nghiệp văn hóa
- Chương trình bồi dưỡng lãnh đạo trẻ ngành văn hóa

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Tự chấm
I	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ CHUNG	40	
1.1	Tính đổi mới sáng tạo	10	
1.2	Tác động và khả năng đo lường	10	
1.3	Khả năng nhân rộng và phát triển bền vững	10	
1.4	Mức độ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số	5	
1.5	Tuân thủ pháp luật, đạo đức và trách nhiệm xã hội	5	
II	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ	60	
2.1	Nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng năng lực của ngành công nghiệp văn hoá, sáng tạo, sở hữu trí tuệ	15	
2.2	Hiệu quả phát triển các năng lực sáng tạo, trải nghiệm người dùng, sáng tạo công nghiệp	15	
2.3	Mức độ tích hợp tư duy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số với tư duy văn hoá sáng tạo, IP.	10	
2.4	Hiệu quả phát triển năng lực sáng tạo văn hoá, học tập và phát triển tích cực và thích ứng thông qua các phương pháp giảng dạy và đào tạo để phát huy năng lực cá nhân	10	

2.5	Uy tín tổ chức, đội ngũ giảng viên và khả năng lan tỏa giá trị tới cộng đồng sáng tạo, kết nối cộng đồng sáng tạo quốc tế.	10	
TỔNG ĐIỂM		100	

5.4. Mô hình tổ chức đào tạo Lãnh đạo tương lai và Sức mạnh mềm - Future Leaders and Soft-Power Skills Development Organization

Tôn vinh những tổ chức, viện trường thành công trong việc phát triển thế hệ kế thừa, đội ngũ lãnh đạo trẻ có đầy đủ kiến thức, đam mê, và làm chủ công nghệ nhằm tiếp tục phát triển tổ chức và công ty phát triển trong tương lai bền vững.

Tên giải thưởng:

- Chương trình phát triển lãnh đạo thế hệ mới
- Dự án rèn luyện sức mạnh mềm tiêu biểu

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Tự chấm
I	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ CHUNG	40	
1.1	Tính đổi mới sáng tạo	10	
1.2	Tác động và khả năng đo lường	10	
1.3	Khả năng nhân rộng và phát triển bền vững	10	
1.4	Mức độ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số	5	
1.5	Tuân thủ pháp luật, đạo đức và trách nhiệm xã hội	5	
II	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ	60	
2.1	Chất lượng chương trình đào tạo, bồi dưỡng năng lực lãnh đạo, quản trị và kiến tạo tương lai, kỹ năng nghề nghiệp và năng lực công dân số	15	
2.2	Hiệu quả phát triển đội ngũ lãnh đạo trẻ, doanh nhân trẻ, nhà quản lý và nhân tài tương lai	15	
2.3	Mức độ tích hợp tư duy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, quản trị hiện đại và phát triển bền vững	10	
2.4	Hiệu quả phát triển năng lực giao tiếp, tư duy, sáng tạo, làm việc nhóm và thích ứng của học viên	10	

2.5	Tầm ảnh hưởng, khả năng kết nối hệ sinh thái lãnh đạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao	10	
TỔNG ĐIỂM		100	

HẠNG MỤC 6: GIẢI THƯỞNG ĐẶC BIỆT RỒNG XANH IMPACT

Là hạng mục giải thưởng cao nhất của Giải thưởng Việt Nam Rồng Xanh, nhằm tôn vinh những địa phương, tổ chức, doanh nghiệp, nhà lãnh đạo và cá nhân tiêu biểu có thành tựu xuất sắc, tạo ra tác động sâu rộng, bền vững và có sức lan tỏa mạnh mẽ đối với sự phát triển của cộng đồng, địa phương và quốc gia; đồng thời góp phần quảng bá hình ảnh, văn hóa, trí tuệ và giá trị Việt Nam ra khu vực và thế giới.

Các đề cử thuộc Hạng mục 6 được tuyển chọn từ những hồ sơ xuất sắc nhất của các hạng mục giải thưởng còn lại và được Hội đồng Giám khảo đề cử vào vòng xét chọn đặc biệt.

6.1. Điểm đến Rồng xanh - Blue Dragon Destination

Tôn vinh các điểm đến tiêu biểu của Việt Nam có thành tựu xuất sắc trong phát triển du lịch bền vững, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, thiên nhiên, nâng cao trải nghiệm du khách, tạo ra tác động tích cực đối với cộng đồng và địa phương; đồng thời góp phần quảng bá hình ảnh, bản sắc và vị thế Việt Nam trên trường quốc tế.

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Tự chấm
I	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ CHUNG	40	
1.1	Tính đổi mới sáng tạo	10	
1.2	Tác động và khả năng đo lường	10	
1.3	Khả năng nhân rộng và phát triển bền vững	10	
1.4	Mức độ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số	5	
1.5	Tuân thủ pháp luật, đạo đức và trách nhiệm xã hội	5	
II	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ	60	
2.1	Thành tựu nổi bật trong phát triển và nâng cao giá trị điểm đến	15	
2.2	Tác động đối với phát triển du lịch, kinh tế, văn hóa và cộng đồng địa phương	15	
2.3	Mức độ hấp dẫn, sức lan tỏa và khả năng thu hút du khách trong nước, quốc tế	10	
2.4	Hiệu quả bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, thiên nhiên, di sản và bản sắc địa phương	10	
2.5	Đóng góp cho việc quảng bá hình ảnh và nâng cao vị thế Việt Nam trên trường quốc tế	10	
TỔNG ĐIỂM		100	

6.2. Lãnh đạo Tác động Xuất sắc - Blue Dragon Outstanding Impact Leadership

Tôn vinh những nhà lãnh đạo có tầm nhìn chiến lược, năng lực kiến tạo và thành tựu nổi bật trong việc thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phát triển tổ chức, cộng đồng hoặc địa phương; tạo ra những tác động tích cực, bền vững và có sức lan tỏa rộng lớn đối với xã hội.

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Tự chấm
I	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ CHUNG	40	
1.1	Tính đổi mới sáng tạo	10	
1.2	Tác động và khả năng đo lường	10	
1.3	Khả năng nhân rộng và phát triển bền vững	10	
1.4	Mức độ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số	5	
1.5	Tuân thủ pháp luật, đạo đức và trách nhiệm xã hội	5	
II	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ	60	
2.1	Tầm nhìn chiến lược và năng lực kiến tạo thay đổi	15	
2.2	Kết quả và tác động thực tiễn đối với tổ chức, cộng đồng hoặc xã hội	15	
2.3	Khả năng dẫn dắt đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững	10	
2.4	Uy tín, ảnh hưởng và khả năng truyền cảm hứng	10	
2.5	Đóng góp cho sự phát triển của Việt Nam và hội nhập quốc tế	10	
TỔNG ĐIỂM		100	

6.3. Doanh nghiệp Tác động vì Việt Nam – Blue Dragon Vietnam Impact Enterprise

Tôn vinh các doanh nghiệp có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, đổi mới sáng tạo và trách nhiệm xã hội; tạo ra tác động tích cực đối với nền kinh tế, cộng đồng và môi trường, góp phần nâng cao vị thế thương hiệu Việt Nam trên trường quốc tế.

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Tự chấm
I	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ CHUNG	40	
1.1	Tính đổi mới sáng tạo	10	
1.2	Tác động và khả năng đo lường	10	
1.3	Khả năng nhân rộng và phát triển bền vững	10	
1.4	Mức độ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số	5	
1.5	Tuân thủ pháp luật, đạo đức và trách nhiệm xã hội	5	
II	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ	60	
2.1	Tác động kinh tế, xã hội và tạo việc làm	15	
2.2	Đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và năng lực cạnh tranh	15	
2.3	Trách nhiệm xã hội, môi trường và phát triển bền vững	10	
2.4	Khả năng lan tỏa giá trị Việt Nam thông qua sản phẩm, dịch vụ hoặc thương hiệu	10	
2.5	Đóng góp cho cộng đồng và sự phát triển quốc gia	10	
TỔNG ĐIỂM		100	

6.4. Lãnh đạo/Cá nhân truyền cảm hứng - Blue Dragon Inspirational Individual

Tôn vinh các nhà lãnh đạo và cá nhân tiêu biểu có tầm ảnh hưởng tích cực, tạo động lực và truyền cảm hứng mạnh mẽ thông qua những thành tựu, sáng kiến, cống hiến hoặc hành động có giá trị đối với cộng đồng và xã hội; góp phần thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phát triển bền vững, lan tỏa những giá trị tốt đẹp và nâng cao hình ảnh Việt Nam trong nước cũng như trên trường quốc tế.

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Tự chấm
I	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ CHUNG	40	
1.1	Tính đổi mới sáng tạo	10	
1.2	Tác động và khả năng đo lường	10	
1.3	Khả năng nhân rộng và phát triển bền vững	10	
1.4	Mức độ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số	5	
1.5	Tuân thủ pháp luật, đạo đức và trách nhiệm xã hội	5	
II	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ	60	
2.1	Thành tựu nổi bật và những đóng góp có giá trị đối với tổ chức, cộng đồng, địa phương hoặc quốc gia	15	
2.2	Khả năng truyền cảm hứng, dẫn dắt và tạo động lực cho cộng đồng, đặc biệt đối với thế hệ trẻ	15	
2.3	Tinh thần tiên phong, đổi mới sáng tạo, bản lĩnh vượt khó và kiến tạo giá trị tích cực cho xã hội	10	
2.4	Mức độ lan tỏa của hình ảnh, câu chuyện, sáng kiến hoặc hoạt động thông qua cộng đồng và truyền thông	10	
2.5	Đóng góp trong việc quảng bá hình ảnh, con người, văn hóa và các giá trị tốt đẹp của Việt Nam trong nước và quốc tế	10	
TỔNG ĐIỂM		100	

6.5. Thương hiệu truyền cảm hứng - Blue Dragon Inspiring Brand

Tôn vinh các cá nhân có thành tựu nổi bật, tinh thần cống hiến, ý chí vượt khó hoặc những sáng kiến tạo ra giá trị tích cực cho cộng đồng; có sức lan tỏa mạnh mẽ, truyền cảm hứng và thúc đẩy những hành động tốt đẹp trong xã hội.

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Tự chấm
I	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ CHUNG	40	
1.1	Tính đổi mới sáng tạo	10	
1.2	Tác động và khả năng đo lường	10	
1.3	Khả năng nhân rộng và phát triển bền vững	10	
1.4	Mức độ ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số	5	
1.5	Tuân thủ pháp luật, đạo đức và trách nhiệm xã hội	5	
II	CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ	60	
2.1	Giá trị cốt lõi, hình ảnh và uy tín thương hiệu được xã hội ghi nhận	15	
2.2	Mức độ lan tỏa, truyền cảm hứng và tạo ảnh hưởng tích cực tới cộng đồng	15	
2.3	Thành tựu nổi bật trong đổi mới sáng tạo, phát triển bền vững hoặc cống hiến xã hội	10	
2.4	Khả năng dẫn dắt xu hướng, tạo động lực và khơi dậy các giá trị tốt đẹp trong xã hội	10	
2.5	Đóng góp cho việc quảng bá hình ảnh, giá trị văn hóa và thương hiệu Việt Nam trong nước và quốc tế	10	
TỔNG ĐIỂM		100	